

Chợ Lách, ngày 23 tháng 8 năm 2023

Số: **178/2023/QĐST-DS**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 116/2023/TLST-DS ngày 16 tháng 5 năm 2023 về việc tranh chấp “*Chia thừa kế tài sản*”.

XÉT THẤY:

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1957; Nơi cư trú: số 166/46 ấp PH, xã HKTB, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1954. Nơi cư trú: ấp PH, xã HKTB, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1952; bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959; bà Đặng Thị Bội, sinh năm 1956. Cùng cư trú: ấp PH, xã HKTB, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1969. Nơi cư trú: ấp TX, xã HKB, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972. Nơi cư trú: ấp Phước Kh PK, xã PMT, huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

- **Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị L, bà Nguyễn Thị T:** Ông Sử Văn N, sinh năm 1954. Nơi cư trú: ấp TA, xã LT, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn Đ, bà Đặng Thị B:

Bà Trần Thị C, sinh năm 1987. Nơi cư trú: ấp PH, xã HKTB, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Văn Đ: Bà Trần Thị Bích T – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Văn Đ, bà Đặng Thị Bội, ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị H, Bà Nguyễn Thị L, Bà Nguyễn Thị T thống nhất chia thừa kế di sản của ông Nguyễn Văn P1 và bà Lê Thị P2 phần đất có diện tích 4.324,7m² thửa đất số 405, 644, tờ bản đồ số 16 tọa lạc xã HKTB, huyện C, tỉnh Bến Tre cụ thể như sau:

2.1 Ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị H, Bà Nguyễn Thị L, Bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm giao cho ông Nguyễn Văn Đ phần đất có diện tích 648,7m² thuộc một phần thửa đất số 644, tờ bản đồ số 16 tọa lạc xã HKTB, huyện C, tỉnh Bến Tre (Vị trí 644 tách 1).

Ông Nguyễn Văn T có trách nhiệm giao cho ông Nguyễn Văn Đ được trực tiếp quản lý, sử dụng 01 cây dừa loại 1, 13 cây dừa loại 3 trên phần đất có diện tích 648,7m² thuộc một phần thửa đất số 644, tờ bản đồ số 16 tọa lạc xã HKTB, huyện C, tỉnh Bến Tre (Vị trí 644 tách 1).

Ông Nguyễn Văn T có trách nhiệm tự di dời 66 cây tắc trên phần đất có diện tích 648,7m² thuộc một phần thửa đất số 644, tờ bản đồ số 16 tọa lạc xã HKTB, huyện C, tỉnh Bến Tre (Vị trí 644 tách 1).

Ông Nguyễn Văn Đ có trách nhiệm giao trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền 11.000.000 đồng (trong đó có 01 cây dừa loại 1 là 1.500.000 đồng cây, 13 cây dừa loại 3 giá 6.500.000 đồng, công sức san lấp cát là 3.000.000 đồng).

2.2 Ông Nguyễn Văn Đ, ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị H, Bà Nguyễn Thị L, Bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm giao cho ông Nguyễn Văn T phần đất có diện tích 696,3m² thuộc một phần thửa đất số 644, tờ bản đồ số 16 tọa lạc xã HKTB, huyện C, tỉnh Bến Tre (Vị trí 644 tách 2).

Ông Nguyễn Văn T được tiếp tục quản lý, sử dụng tài sản trên đất như sau: Nhà chính, nhà phụ, hồ nước đây là những tài sản của ông Nguyễn Văn T xây dựng nên ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Văn Đ, ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị L, bà Nguyễn Thị T, bà Nguyễn Thị H không tranh chấp.

2.3 Ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Văn Đ, ông Nguyễn Văn P, Bà Nguyễn Thị L, Bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm giao cho bà Nguyễn Thị H phần đất có diện tích 748 m² thuộc một phần thửa đất số 644, tờ bản đồ số 16 tọa lạc xã HKTB, huyện C, tỉnh Bến Tre (Vị trí 644 tách 3).

Đối với tài sản trên đất thì ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm giao trả cho ông Nguyễn Văn T tiền công sức san lấp cát là 15.000.000 đồng.

2.4 Ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Văn Đ, ông Nguyễn Văn P, Bà Nguyễn Thị H, Bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm giao cho bà Nguyễn Thị T phần đất có diện tích 661,7m² thuộc một phần thửa đất số 644, 405, tờ bản đồ số 16 tọa lạc xã HKTB, huyện C, tỉnh Bến Tre (Vị trí 644 còn lại và 405 tách 1).

Đối với tài sản trên đất thì ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm giao trả cho ông Nguyễn Văn T tiền công sức san lấp cát là 15.000.000 đồng.

2.5 Ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Văn Đ, ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm giao cho bà Nguyễn Thị L phần đất có diện tích 743,5m² thuộc một phần thửa đất số 405, tờ bản đồ số 16, tọa lạc xã HKTB, huyện C, tỉnh Bến Tre (Vị trí 405 tách 2).

Đối với tài sản trên đất thì ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị L tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm giao trả cho ông Nguyễn Văn T tiền công sức san lấp cát là 15.000.000 đồng.

2.6 Ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Văn Đ, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị T, bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm giao cho ông Nguyễn Văn P phần đất có diện tích 724,3m² thuộc một phần thửa đất số 405, tờ bản đồ số 16, tọa lạc xã HKTB, huyện C, tỉnh Bến Tre (Vị trí 405 còn lại).

Đối với tài sản trên đất thì ông Nguyễn Văn T và ông Nguyễn Văn P tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Ông Nguyễn Văn P có trách nhiệm giao trả cho ông Nguyễn Văn T tiền công sức san lấp cát là 5.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày

có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Văn Đ, ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị H, Bà Nguyễn Thị L, Bà Nguyễn Thị T có quyền và nghĩa vụ đăng ký kê khai đứng tên quyền sử dụng đất đối với vị trí được chia tại thửa 644, 405, tờ bản đồ số 16, tọa lạc tại xã Hưng Khánh Trung B, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

(Có họa đồ hiện trạng sử dụng đất kèm theo).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Văn Đ, ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị H là người cao tuổi nên được miễn nộp toàn bộ án phí.

- Bà Nguyễn Thị T phải nộp án phí có giá ngạch của số tiền 661.700.000 đồng là 15.234.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.000.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004441 ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Bà Nguyễn Thị T phải nộp tiếp số tiền 7.234.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị L phải nộp án phí có giá ngạch của số tiền 724.300.000 đồng là 16.486.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.000.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004442 ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Bà Nguyễn Thị L phải nộp tiếp số tiền 8.468.000 đồng.

4. Về chi phí tố tụng:

Ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Văn Đ, ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị T, bà Nguyễn Thị L phải liên đới nộp là 9.126.000 đồng, do ông Nguyễn Văn T đã tạm nộp xong.

Ông Nguyễn Văn Đ, ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị T, bà Nguyễn Thị L mỗi người có trách nhiệm giao trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền 1.521.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 , 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- Đường sự;
- VKSND huyện Chợ Lách;
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách;
- UBND xã Hưng Khánh Trung B
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Thị Phê